

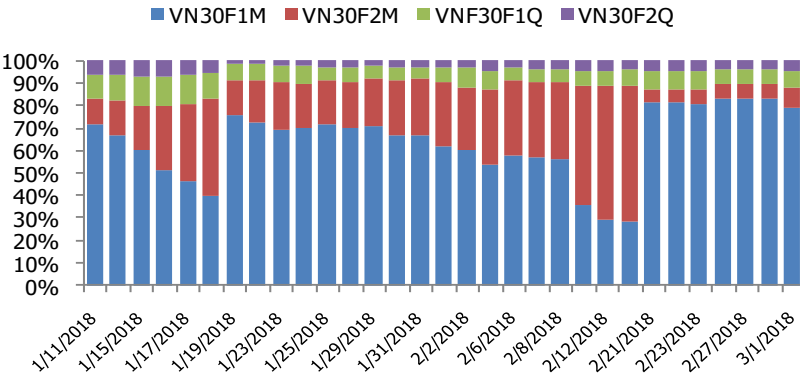
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1803	15/03/2018	14	1105.5	2.41
VN30F1804	19/04/2018	49	1110.9	2.21
VN30F1806	21/06/2018	112	1124	-1.48
VN30F1809	20/09/2018	203	1158	-21.74

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



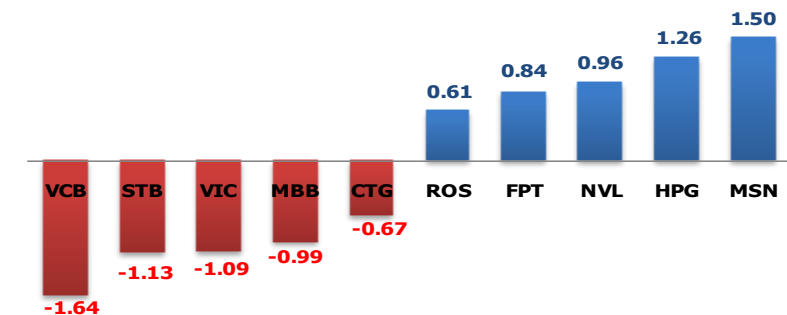
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm điểm khá mạnh nhưng chỉ số VNINDEX tiếp tục đứng vững trong phiên giao dịch ngày 1/3/2018. Áp lực tập lý tập trung vào trước phiên ATC nhưng thị trường đã hồi nhẹ vào phiên đóng cửa. Tuy vậy, khối cổ phiếu ngân hàng vốn dẫn dắt thị trường đã có phiên điều chỉnh mạnh và điều này có thể dẫn tới những phiên điều chỉnh của chỉ số. Nếu nhìn từ diễn biến của nhóm ngân hàng vốn là nhóm trụ cột thì xu hướng đang nghiêng hơn về tiêu cực và điều này sẽ được xác nhận nếu nhóm ngân hàng tiếp tục giảm điểm trong phiên hôm nay 2/3/2018. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng trong phiên hôm nay và như vậy khối ngoại đã tiếp tục kéo dài đà bán ròng kể từ trước Tết nguyên đán. Trong bối cảnh đó thì lực mua vẫn chỉ tập trung vào một số mã cổ phiếu trụ để duy trì đà đi ngang cho chỉ số chính. VNINDEX như vậy đã đi ngang 4 phiên liên tiếp trước khi chờ xu thế mới và điều này sẽ sớm diễn ra trong 1-2 phiên tới.
- Chứng khoán cơ sở có mức biến động là 18 điểm (thấp nhất 1111 và cao nhất 1129) tương đương với mức biến động trong phiên của phiên giao dịch trước (16 điểm). Chứng khoán PS hôm nay cũng biến động trong biên độ 18 điểm với mức điểm thấp nhất tạo vào phiên mở cửa và cao nhất vào lúc 13h05. Như vậy, chứng khoán PS đã biến động chậm lại cũng xu thế tích lũy của thị trường cơ sở.
- Với phiên giao dịch hôm nay không khác nhiều so với phiên trước thì nhà đầu tư nên tiếp tục giao dịch trong biên và chờ việc chỉ số tạo một trend ngắn hạn mới, hoặc bứt phá xuống dưới ngưỡng hỗ trợ 1100 điểm hoặc vượt lên 1130 điểm. Các dấu hiệu sớm cho việc xuất hiện trend mới là chỉ số VNINDEX bứt khỏi các ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất là 1110 và 1127 điểm.

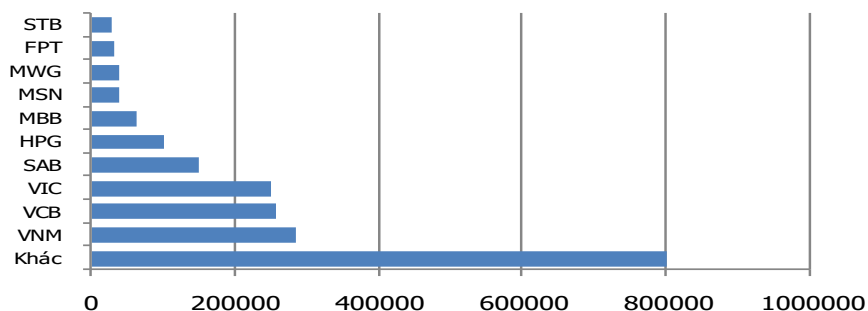
CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Ngưỡng hỗ trợ trong ngày là 1109 (S1) và 1100 điểm (S2). Ngưỡng kháng cự trong ngày là 1127 (R1) và 1137 điểm (R2).
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Thị trường trong sóng B với ngưỡng kháng cự là 1130 điểm và hỗ trợ gần nhất 1060 điểm
Chiến lược giao dịch trung hạn	Thị trường đang trong sóng điều chỉnh 4.B. Nếu kịch bản đảo chiều xác nhận thì thị trường sẽ hướng tới hoàn thiện sóng 4.C với giá kỳ vọng 1000-1030 điểm.

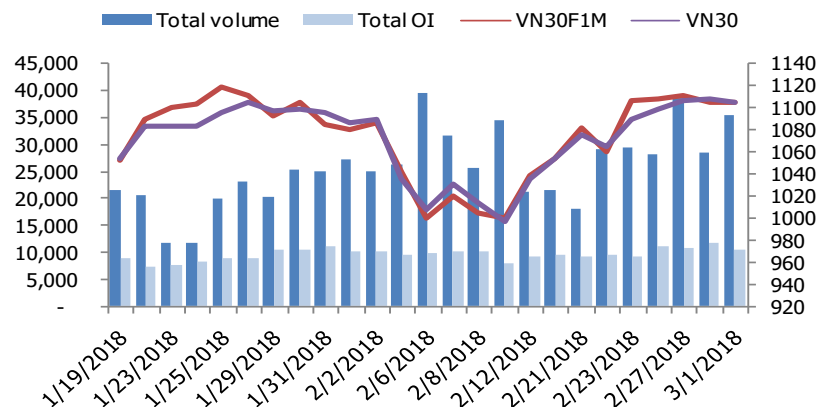
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT TL



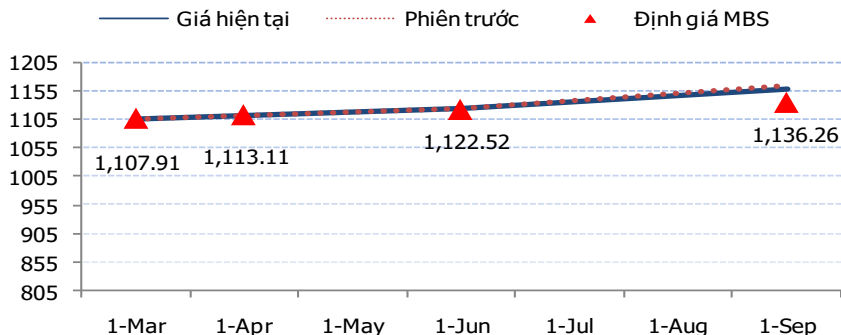
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch ngày thứ Năm với những giao dịch khá tiêu cực. Các thông tin xấu từ tình hình thị trường chứng khoán quốc tế cũng như giá dầu lao dốc đang có ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý nhà đầu tư. Ngay từ đầu phiên giao dịch, nhóm cổ phiếu ngân hàng, dầu khí và một số cổ phiếu vốn hóa lớn đều đồng loạt giảm giá và đẩy cả hai chỉ số lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Tuy nhiên, lực cầu bất ngờ dâng cao đã đẩy nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn tăng trở lại. Nhóm ngân hàng lại là tâm điểm khi các cổ phiếu như BID, CTG, VCB, MBB đang hồi phục tích cực. Về cuối phiên giao dịch thị trường chứng kiến áp lực chốt lời rất mạnh, trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng chịu ảnh hưởng lớn nhất từ đợt rung lắc này. Cụ thể, các cổ phiếu như BID, CTG, VCB, STB, MBB,... đều sụt giảm mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,39 điểm (-0,22%) xuống 1.105,84 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 17 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 94,02 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.183 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 167,13 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như HCM (-95,93 tỷ), HDB (-45,77 tỷ), VCB (-30,56 tỷ), PLX (-21,79 tỷ), CTD (-17,15 tỷ), GMD (-17,07 tỷ)... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VIC (+37,74 tỷ), MSN (+32,91 tỷ), SBT (+18,95 tỷ), VRE (+16,35 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



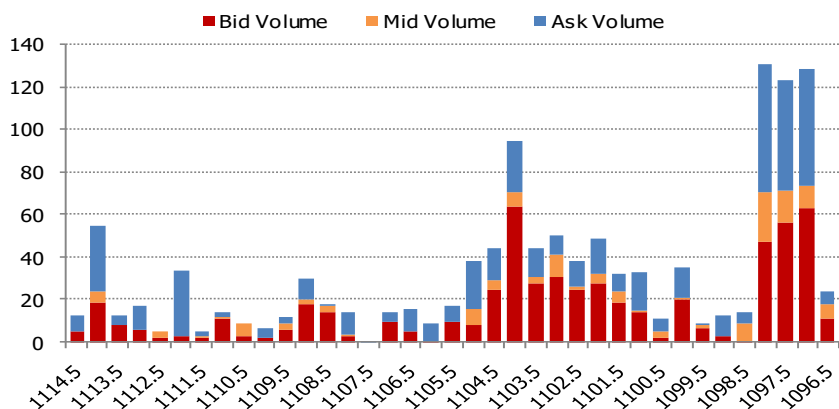
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1803	1105.5	0.05	33,683	24.14	8212	-13.98
VN30F1804	1110.9	-0.10	1,166	26.46	897	29.25
VN30F1806	1124	0.10	121	8.04	730	-1.22
VN30F1809	1158	-0.69	345	141.26	546	13.51
Tổng			35,315	24.74	10,385	-9.39

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1803



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Thị trường giao dịch HDTL ngày hôm nay có cùng diễn biến với thị trường cơ sở. Tâm lý tiêu cực khiến các HDTL giảm điểm ngay từ đầu phiên, mặc dù sắc xanh đã quay trở lại vào giữa phiên nhưng về cuối phiên cả 4 hợp đồng đều có xu hướng quay đầu giảm điểm và đóng cửa xung quanh mức tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng VN30F1803 thay đổi không đáng kể so với phiên trước, tăng 0,05% ở mức 1.105,5 điểm, chỉ thấp hơn chỉ số cơ sở 0,34 điểm. VN30F1804 giảm 1,1 điểm xuống 1.110,9 điểm, theo đó basis đạt -5,06 điểm. Ngược lại, VN30F1806 tăng 1,1 điểm lên 1.124 điểm, basis đạt -18,16 điểm. VN30F1809 giảm 8 điểm tương đương 0,69% xuống 1.158 điểm khiến basis tăng lên -52,16 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường HDTL ngày hôm nay đạt 35.135 hợp đồng, tăng 24,74% so với phiên liền trước. Trong đó, KLGD hợp đồng tháng 3 tăng 24,14% đạt 33.683 hợp đồng. KLGD hợp đồng tháng 4 đạt 1.166 hợp đồng tăng 26,46%. KLGD hợp đồng VN30F1806 và VN30F1809 lần lượt đạt 121 hợp đồng (+8,04%) và 345 hợp đồng (+141,26%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1803 là 1107,91 điểm (cao hơn 2,41 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1804 là 1113,11 điểm (+2,21 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1122,52 điểm (-1,48 điểm), hợp đồng VN30F1809 là 1136,26 điểm (-21,74 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,115.79	- 0.51	20.60	13.37
Dow Jones	24,608.98	- 1.68	20.22	1.25
S&P 500	2,677.67	- 1.33	21.93	1.50
Nikkei 225	21,724.47	- 1.56	15.95	- 4.57
Shanghai	3,273.76	0.44	16.80	- 1.01
DAX	12,190.94	- 1.97	16.12	- 5.08
Vàng	1,317.00	0.90	-	0.65
Dầu WTI	61.22	0.38	-	1.56

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 27/02/2018			
[US] Chỉ số tin cậy tiêu dùng T.2	124.3	126.2	130.8
[JPY] Core CPI T.2	0.7%	0.6%	0.8%
Thứ Tư – 28/02/2018			
[US] GDP Q.4/2017	2.6%	2.5%	2.5%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-1.6 triệu thùng	2.4 triệu thùng	3.0 triệu thùng
Thứ Năm – 01/03/2018			
[US] PMI Sản xuất T.2	55.3	55.1	55.2
[JPY] Chỉ số tin cậy tiêu dùng T.2	44.7	44.9	44.3
Thứ Sáu – 02/03/2018			
[EU] Phát biểu của Thủ tướng Anh Theresa May			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Sau phiên điều trần thứ 2 của Chủ tịch Fed Jerome Powell, chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm với sự dẫn dắt của cổ phiếu ngành sản xuất ô tô. Nhà đầu tư rất lo ngại về khả năng Fed sẽ đẩy nhanh quá trình thắt chặt tiền tệ. Thêm vào những quan ngại đó là đề nghị tăng thuế, phí nhập khẩu cho một số ngành công nghiệp chủ chốt trong nền kinh tế của tổng thống Donald Trump. S&P500 giảm mạnh xuống dưới mức trung bình 100 ngày, trong khi DowJones đánh mất 400 điểm trong phiên. Giá dollar tăng chạm ngưỡng cao nhất trong gần 2 tháng. Trái phiếu kho bạc giảm nhẹ xuống khoảng 2,8%.
- Stoxx Europe 600 phiên hôm nay giảm đến 1% sau khi các số liệu mới nhất cho thấy lợi nhuận các doanh nghiệp không đạt kỳ vọng và dường như tăng trưởng kinh tế đã chạm đỉnh. Cùng ngày, Liên minh châu Âu công bố bản thỏa thuận Brexit sơ lược với những điều khoản đối nghịch với ý kiến của Thủ tướng Anh khiến giá bảng Anh gần như đi ngang trong phiên.
- Dầu thô tiếp tục giảm 0,4% xuống khoảng trên 61 USD/thùng. Giá vàng chạm mức thấp nhất tính 7 tuần qua, hiện đang giao dịch với mức giá 1317 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Cổ phiếu VCB giảm giá mạnh trở lại trong phiên hôm nay và là cổ phiếu có tác động lớn tới trạng thái giảm điểm VN30. Phiên giảm giá hôm nay của VCB diễn ra sau đà hồi phục tăng giá mạnh liên tiếp của cổ phiếu này, tăng từ mức đáy quanh 58.500 đồng/cp lên mức cao nhất là 75.000 đồng/cp tương ứng tăng 28,2%. Áp lực cung gia tăng trong ngắn hạn khi giá tăng nhiều kích thích hoạt động chốt lời diễn ra tại nhóm các cổ phiếu bank nói chung và VCB nói riêng. Trong các phiên tới giá VCB có thể điều chỉnh thêm khi các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic... đang hướng xuống trở lại là các tín hiệu suy yếu trong ngắn hạn của VCB.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
HPG	General Industrials	10.90	66,700	1.06	4.31%	433.34	1.26	12.34	12.15	3.37
VNM	Food Producers	8.75	196,000	0.00	1.53%	144.25	0.00	30.52	25.83	11.85
VIC	Real Estate Investment & Services	10.31	94,000	-0.95	2.68%	115.96	-1.09	52.35	30.80	8.35
VJC	Travel & Leisure	8.12	200,500	0.25	3.24%	128.68	0.22	24.16	21.26	18.96
MSN	Financial Services	6.85	91,000	2.02	2.46%	61.92	1.50	47.86	29.32	5.47
MBB	Banks	6.08	33,900	-1.45	4.65%	271.28	-0.99	15.88	13.27	2.24
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.53	122,500	-1.21	2.06%	34.09	-0.61	18.95	13.90	7.19
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.64	60,800	1.67	3.55%	127.04	0.84	14.82	14.50	3.04
SAB	Beverages	4.01	232,000	-1.36	2.31%	24.25	-0.61	33.75	29.88	10.03
STB	Banks	4.59	15,750	-2.17	2.87%	278.60	-1.13	41.49	130.17	1.25
VCB	Banks	4.62	71,500	-3.12	5.07%	263.35	-1.64	37.06	27.16	4.76
ROS	Construction & Materials	2.97	139,800	1.90	3.28%	178.12	0.61	148.29	NA	13.12
NVL	Real Estate Investment & Services	3.06	88,300	2.91	3.64%	307.84	0.96	26.00	18.23	5.77
SSI	Financial Services	2.21	37,800	2.44	4.48%	339.69	0.58	20.33	19.74	2.10
PLX	Oil & Gas Producers	1.81	87,200	-3.00	4.30%	110.80	-0.62	23.43	27.71	5.19
GAS	Oil & Gas Producers	1.99	116,000	1.84	4.82%	101.13	0.40	25.09	23.76	5.59
CTG	Banks	2.19	32,700	-2.68	6.47%	691.15	-0.67	16.21	17.43	1.96
REE	Industrial Engineering	1.26	37,600	-2.34	2.82%	50.86	-0.33	7.09	7.65	1.51
SBT	Food Producers	1.09	18,100	1.12	3.98%	84.76	0.13	13.84	NA	1.47
GMD	Industrial Transportation	1.21	42,500	2.16	3.57%	83.69	0.28	22.56	12.23	1.99
CII	Construction & Materials	1.16	35,000	-1.96	1.44%	20.36	-0.26	5.74	11.47	1.75
CTD	Construction & Materials	0.98	175,800	-2.87	2.84%	42.88	-0.32	8.62	7.78	1.97
HSG	Industrial Metals & Mining	0.94	24,900	2.47	5.20%	51.88	0.25	6.47	5.74	1.70
KDC	Food Producers	0.94	42,400	-0.93	2.29%	5.71	-0.10	15.49	18.95	1.37
BVH	Nonlife Insurance	1.01	82,500	-1.43	2.07%	25.39	-0.16	39.27	6.63	4.02
BID	Banks	1.16	37,800	-3.08	5.60%	101.82	-0.41	22.52	21.07	2.95
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.86	105,000	0.67	2.12%	11.57	0.06	21.78	20.99	4.86
BMP	Construction & Materials	0.67	91,000	-2.99	3.30%	56.98	-0.23	17.09	14.69	3.03
DPM	Chemicals	0.63	22,550	-4.04	4.43%	23.36	-0.30	13.16	9.28	1.08
NT2	Electricity	0.49	31,500	-0.63	2.89%	12.31	-0.03	11.40	8.62	1.82

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng		VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng		100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh		Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh		01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh		500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá		0,1 điểm chỉ số = $0,1 * 100.000 = 10.000$ đồng
13	Biên độ giao động		+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán		Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng		Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthaihai@mbs.com.vn